

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 18-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QS, TỈNH Q N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Nhượng;

- Bà Mai Thị Thúy Hằng.

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện QS, tỉnh Q N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QS, tỉnh Q N tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện QS, tỉnh Q N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1985; nơi sinh: huyện QS, tỉnh Q N; nơi thường trú: thôn H M, xã Q X 2, huyện QS, tỉnh Q N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; cha ruột: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1956 (Chết); mẹ ruột: Phạm Thị M, sinh năm: 1960; vợ: Phạm Thị K, sinh năm: 1985, bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: ngày 21/3/2022, Nguyễn Đức H bị Công an huyện Quế Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q:

+ Nguyễn Thế Q, sinh năm: 1986. Trú tại: khối phố P M, TT.N Ph, huyện D X, tỉnh Q N. Vắng mặt.

+ Cao Ng, sinh năm: 1991. Trú tại: khối phố B1 An, TT.N Ph, huyện D X, tỉnh Q N. Vắng mặt.

+ Lê Thanh V1, sinh năm: 1980. Trú tại: thôn BR, xã Q X 1, huyện QS, tỉnh Q N. Có mặt.

+ Lê Văn B1, sinh năm: 1985. Trú tại: thôn BR, xã Q X 1, huyện Quế Sơn tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

+ Phạm Thị K, sinh năm: 1985. Trú tại: thôn H M, xã Q X 2, huyện Q S, QN. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Phú C2, sinh năm: 1996. Trú tại: khối phố P M, TT.N Ph, huyện D X, tỉnh Q N. Vắng mặt.

+ Văn Anh Th1, sinh năm: 1994. Trú tại: khối phố B1 An, TT.N Ph, huyện D X, tỉnh Q N. Vắng mặt.

+ Nguyễn Thành Tr, sinh năm: 1996. Trú tại: thôn H M, xã Q X 2, huyện QS, tỉnh Q N. Vắng mặt.

+ Lưu Văn Tr1, sinh năm: 1988. Trú tại: thôn Dưỡng Mông, xã Q X 1, huyện QS, tỉnh Q N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/4/2023, bị cáo Nguyễn Đức H đến quán cà phê nhà ông Hùng thuộc thôn Dưỡng Mông, xã Q X 1, huyện Quế Sơn để uống nước. Tại đây, bị cáo gặp Cao Ng, Lê Thanh V1, Lê Văn B1 và Nguyễn Thế Q. Trong lúc uống cà phê, Q có kể chuyện nhà bà Hôn tại thôn Dưỡng Xuân, xã Q X 1, không có người ở, cửa nhà không đóng (*do Q gửi xe ở nhà bà Hôn nên biết*). Nghe vậy, H, Ng, V1 và B1 cùng rủ nhau đến nhà bà Hôn để chơi đánh bài. Nhìn thấy có sẵn bộ bài Tây 52 lá tại quán cà phê nên bị cáo nhờ anh Q mang theo bộ bài đến nhà bà Hôn. Q mang theo bộ bài đến nhà bà Hôn rồi bỏ đi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Q quay lại nhà bà Hôn thì thấy H, Ng, V1 và B1 cùng nhau chơi đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài mậu binh 13 lá (*còn gọi là binh xập xám*), mỗi ván thắng thua 100.000 đồng, nghĩa là người thắng sẽ ăn của ba người thua mỗi người 100.000 đồng, sau ba ván tính tiền một lần. Lúc này, tại nhà bà Hôn còn có các anh Phạm Phú C2, Văn Anh Th1, Nguyễn Thành Tr. Những người này chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang tham gia chơi đánh bạc thì bị Công an xã Q X 1, huyện Quế Sơn phát hiện, bắt quả tang, bị cáo và Ng bị bắt giữ còn V1 và B1 đã bỏ chạy. Tại hiện trường, Cơ quan Công an

đã tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 1.000.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá, 01 cái mền, 03 điện thoại di động, 05 xe mô tô, thu giữ trên người các đối tượng số tiền 151.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSQS ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện QS, tỉnh Q N truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ: số tiền 1.000.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái mền;
- Trả cho bị cáo số tiền 16.200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen.

- Trả cho chị Phạm Thị K, sinh năm: 1985. Trú tại: thôn H M, xã Q X 2, huyện QS, tỉnh Q N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter, màu đỏ đen, biển số 92F1-035.33.

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Bị cáo H nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào các Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/4/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị Hơ, thôn Dưỡng Xuân, xã Q X 1, huyện Quế Sơn, bị cáo Nguyễn Đức H đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền cùng với Cao Ng, Lê Thanh V1, Lê Văn B1 với số tiền 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, ngày 21/3/2022, bị cáo đã bị Công an huyện Quế Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Đến ngày 04/04/2022 bị cáo mới chấp hành quyết định này. Vì vậy, tính đến ngày 02/4/2023, bị cáo chưa hết thời hạn 01 năm để được coi là chưa bị xử phạt hành chính. Do đó, hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng số: 23/CT-VKSQS ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và Q điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đánh bạc là một tệ nạn gây mất trật tự xã hội là một trong các nguyên nhân và điều kiện để phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình mà trước tiên là chính gia đình của bị cáo. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc trái phép đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những tình tiết trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự phạt cải tạo không giam giữ là đủ sức răn đe với bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi đánh bạc của Lê Văn B1, Lê Thanh V1 và Cao Ng do chưa đủ yếu tố để cấu thành tội phạm nên Công an huyện Quế Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những tài sản bị tạm giữ của các đối tượng do không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: số tiền 1.000.000 đồng là số tiền dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái mền.

- Trả cho bị cáo số tiền 16.200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen.

- Trả cho chị Phạm Thị K, sinh năm: 1985. Trú tại: thôn H M, xã Q X 2, huyện Q S, QN: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter, màu đỏ đen, biển số 92F1-035.33.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 2, huyện QS, tỉnh Q N và gia đình bị cáo H giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đức H phải thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự, trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: số tiền 1.000.000 (*Một triệu*) đồng là số tiền dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái mền;

- Trả cho bị cáo Nguyễn Đức H số tiền 16.200.000 (Mười sáu triệu hai trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu đen.

- Trả cho chị Phạm Thị K, sinh năm: 1985. Trú tại: thôn H M, xã Q X 2, huyện QS, tỉnh Q N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter, màu đỏ đen, biển số 92F1-035.33

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QS, tỉnh Q N theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/8/2023; tiền được lưu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn tại Kho bạc Nhà nước huyện Quế Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 30/8/2023).

3. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18-9-2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Quế Sơn;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Cơ Q điều tra Công an huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thọ